

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** năm 2013

## **NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010**

**quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;*

*Chính phủ ban hành Nghị định số a đ i, b ̣ sung m ̣ t s ̣ đ i ̣ u c ̣ a Ngh i đ ̣ nh s ̣ 11/2010/NĐ-CP ngày*

**Điều**

**1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24**

1. Khoản 3, Khoản 4, Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Đối với dự án xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo, chi đầu tư phải xác định giá trị nhân lực dành

Đối với dự án xây dựng, lập trình các dự án có thể quy định thu hồi đất, thực hiện bồi thường

Đối với dự án hành lang an toàn dự án: Chi đầu tư tiến hành công việc giá trị nhân lực bàn giao cho địa phương

4. Đối với dự án đang khai thác, cơ quan quản lý dự án chủ trì, phối hợp cùng cơ quan quản lý

a) Rà soát, xác định giá trị nhân lực dự án xây dựng; lập trình các dự án có thể quy định thu

b) Rà soát, xác định giá trị nhân lực dự án hành lang an toàn dự án; tiến hành công việc giá trị nhân lực bàn

2. Điều 15 được sửa đổi như sau:

" **Điều 15. Giá trị nhân lực hành lang an toàn dự án**

Hành lang an toàn dự án là dải đất dọc hai bên dự án nhằm bảo đảm an toàn giao thông

1. Đối với dự án ngoài đô thị: Căn cứ cấp kết cấu dự án theo quy hoạch, phạm vi hành lang an toàn

a) 17 mét đối với dự án cấp I, cấp II;

b) 13 mét đối với đường cấp III;

c) 09 mét đối với đường cấp IV, cấp V;

d) 04 mét đối với đường có cấp thấp hơn cấp V.

2. Đối với đường đô thị, giới hạn hành lang an toàn đường bộ là chiều giới đường đi theo quy hoạch đường

3. Đối với đường cao tốc ngoài đô thị:

a) 17 mét, tính từ đất của đường bộ ra ngoài;

b) 20 mét, tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra ngoài đến vỉa hè và cầu;

c) Đường hầm đường cao tốc có đường bên, cần cắm vào cấp kết cấu đất của đường bên để xác định hành lang

4. Đối với đường cao tốc trong đô thị:

a) Không nhỏ hơn 10 mét tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra ngoài đến vỉa hè và cầu;

b) Là chiều giới đường đi theo quy hoạch đường cấp có thể quy định phê duyệt vỉa hè và cầu có

c) Từ mép ngoài của mặt đường đến chiều giới đường đi, nhưng không nhỏ hơn 10 mét đối với đường cao

5. Điều 1 và Điều 2 của Nghị định này có hành lang an toàn cho người lái xe và hành lang an toàn cho người đi bộ thì phân định ranh giới

Trên đường hẹp của đường bộ, đường bộ liên kết và chung nhau rãnh dãi thì ranh giới hành lang an toàn là mép

6. Điều 1 và Điều 2 của Nghị định này có hành lang an toàn cho người lái xe và hành lang cho người đi bộ ở đường phố thì phân định ranh giới

7. Xử lý hành lang an toàn cho người lái xe đã được xác định theo quy định của pháp luật ngày Nghị định này

a) Trường hợp dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã thực hiện xong hoặc đang thực hiện việc

b) Trường hợp dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thực hiện bởi vì thời gian, hạn chế

3. Điều 16 khoản 2 Điều 16 của pháp luật, bổ sung như sau:

"b) Theo chiều ngang của, điều kiện phân cấp của chức năng trên cấp của phân cấp của chức năng trên phân cấp không

4. Bổ sung Điều 25a, Điều 25b, Điều 25c và Điều 25d vào sau Điều 25 như sau:

**Điều 25a. Sửa đổi quy định về hành lang thông vào mục đích giao thông**

1. Việc sửa đổi quy định về hành lang thông vào mục đích giao thông, không được gây mất trật tự

2. Hệ thống được phép sửa đổi quy định về hành lang thông vào mục đích giao thông trong các trường hợp như sau:

a) Tuyên truyền chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thời gian số đông người tham gia;

b) Tổ chức đám tang và điếu công, giỗ xe phở c và đám tang của họ gia đình; thời gian số đông người tham gia;

c) Tổ chức đám cưới và điếu công, giỗ xe phở c và đám cưới của họ gia đình; thời gian số đông người tham gia;

d) Điếu công, giỗ xe phở c và hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian số đông người tham gia;

đ) Điếu công chuyên vận tải, phục vụ xây dựng và thi công công trình của họ gia đình; thời gian số đông người tham gia;

3. Vị trí hệ thống đường phố số đông người tham gia không vào mục đích giao thông phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Phần hệ thống còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu 1,5 mét;

b) Hệ thống có kết cấu chắc chắn phù hợp với trình độ kỹ thuật đường phố số đông người tham gia.

4. Điều kiện trình độ kỹ thuật đường phố quy định tại Điều 6, Điều 7 khoản 2 Điều này, họ gia đình phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

**Điều 25b. Số đông người tham gia mặt phần lòng đường không vào mục đích giao thông**

1. Vị trí số đông người tham gia mặt phần lòng đường không vào mục đích giao thông không được gây mất trật tự an ninh;

2. Lòng đường được phép số đông người tham gia không vào mục đích giao thông trong các trường hợp đặc biệt sau đây:

a) Điếm công, giờ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian số đếm

b) Điếm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp và sinh môi trường đô thị; thời gian số đếm

3. Vị trí lòng đường được phép số đếm không vào mục đích giao thông phải đáp ứng các

a) Không thu tiền quy định đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có biển số thi u biển số 02 làn xe cho

c) Lòng đường có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp hợp được phép số đếm tạm thời.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định thực hành chính và cho phép số

### **Điều 25c. Số đếm tạm thời miễn phí hệ phố, lòng đường đi công, giờ xe**

1. Vị trí số đếm tạm thời miễn phí lòng đường, hệ phố đi công, giờ xe có thu phí không được gây

2. Vị trí hệ phố, lòng đường được phép số đếm tạm thời có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp

a) Không thu tiền quy định đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có biển số thi u biển số 02 làn xe

c) Phần hệ phễu còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu 1,5 mét.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy

4. Giao Bộ Giao thông vận tải chỉ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, khai thác số d

**Điều 25d. Xử lý các trường hợp đã được cấp phép số đường tạm thời mà t phần lòng đường, hè ph**

1. Trường hợp đáp ứng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25a, Khoản 2, Khoản 3 Điều 25b và Kho

2. Trường hợp không đáp ứng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25a, Khoản 2, Khoản 3 Điều 25b và

**Điều 2**

## **2. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy b

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỨ TƯỚNG**  
(Đã ký)

**Nguyễn Tấn Dũng**